**Tiếng Việt: Bài đọc 4: Nhà rông**

**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh: *nhà rông, cao lớn, làng nào, vót nan, đan lát..*.

- Ngắt nghỉ hơi đúng: *Hình dáng nhà rông có thể không giống nhau,/ nhưng bao giờ đó cũng là ngôi nhà sàn cao lớn nhất/, đẹp nhất của làng….Làng càng lớn và có nhiều người tài giỏi thì nhà rông càng bề thế, khang trang*

- Hiểu nghĩa các từ ngữ: *cỏ tranh, bề thế, già làng, vót, nan...*

- Hiểu nội dung bài: *Tả đặc điểm của nhà rông ở Tây nguyên và những sinh hoạt cộng đồng của người Tây Nguyên gắn với nhà rông.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4’**  **31’**  **12’**  **6’**  **14’**  **3’** | **Tiết 1**  **1. Khởi động.**  - Cho học sinh hát 1 bài hát  - Cho HS quan sát tranh ảnh nhà rông. Thông qua hoạt động, giáo viên giới thiệu và tên bài đọc: **Nhà rông**  **2. Hình thành kiến thức mới**  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  **Bước 1**: Giáo viên đọc mẫu bài **Nhà rông**  - Tổ chức cho Học sinh tìm hiểu từ khó được chú giải và chia sẻ trước lớp.  **Bước 2**: Đọc nối tiếp câu văn  - Giáo viên tổ chức cho học sinh đọc nối tiếp câu văn trong nhóm. Giáo viên quan sát, theo dõi, tổ chức cho học sinh nhận xét bạn đọc chia sẻ cách đọc đúng các tiếng khó đọc và giáo viên hướng dẫn học sinh luyện phát âm đúng.  **Bước 3**: Đọc nối tiếp đoạn văn:  - Giáo viên hướng dẫn cho học sinh luyện đọc ngắt nghỉ đúng câu văn dài: ***Hình dáng nhà rông có thể không giống nhau,/ nhưng bao giờ đó cũng là ngôi nhà sàn cao lớn nhất/, đẹp nhất của làng….Làng càng lớn/ và có nhiều người tài giỏi/ thì nhà rông càng bề thế/, khang trang.//***  - Giáo viên chia đoạn  - Giáo viên tổ chức cho học sinh luyện đọc nối tiếp đoạn văn theo nhóm và trước lớp.  **Bước 4**: GV đọc mẫu lần 2  **Tiết 2**  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận và chia sẻ các câu hỏi để tìm hiểu nội dung bài đọc  - Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận và chia sẻ nội dung bài học rút ra từ câu chuyện.  - Giáo viên chốt lại: ***Tả đặc điểm của nhà rông ở Tây nguyên và những sinh hoạt cộng đồng của người Tây Nguyên gắn với nhà rông.***  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh luyện đọc lại một đoạn văn  **3. Luyện tập:**  ***Bài 1: Tìm từ ngữ có nghĩa giống nhau***  - GV yêu cầu HS đọc các từ ngữ đã cho.  - Tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào phiếu bài tập  - Gọi một số HS đọc các từ mình tìm được.  - GV nhận xét.  - Gọi HS đọc lại bài đúng.  ***Bài 2: Luyện tập sử dụng dấu hai chấm***  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập 2  - Yêu cầu HS nêu các câu cần đặt dấu hai chấm.  - GV hướng dẫn tác dụng của dấu hai chấm:  *+ Báo hiệu bộ phận câu đứng sau liệt kê các (sự vật, hoạt động, đặc điểm) liên quan*  *+ Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.*  - Yêu cầu HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS báo cáo kết quả và nói rõ những chỗ cần đặt dấu hai chấm cho từng câu.  - GV nhận xét, củng cố tác dụng của dấu hai chấm  **4. Vận dụng.**  - Tổ chức cho học sinh chia sẻ cảm xúc sau giờ học.  - Giáo viên nhận xét tiết học, dặn học sinh chuẩn bị bài sau. | **-** Ban văn nghệ tổ chức cho lớp hát tập thể 1 bài.  **-** HS xem tranh, theo dõi, mở sách giáo khoa.  - Đọc thầm, theo dõi  - Học sinh tìm hiểu từ khó được chú giải và chia sẻ trước lớp  - Học sinh đọc nối tiếp câu văn trong nhóm.  - Học sinh luyện đọc ngắt nghỉ đúng câu văn dài  - Theo dõi  - Luyện đọc nối tiếp đoạn văn theo nhóm và trước lớp.  - Theo dõi  - Theo dõi và làm việc theo hướng dẫn của giáo viên.  - Thảo luận và chia sẻ nội dung bài học rút ra từ câu chuyện.  - Lắng nghe  - Học sinh luyện đọc lại một đoạn văn theo hướng dẫn của giáo viên  - HS đọc các từ ngữ đã cho  - HS làm bài cá nhân vào phiếu bài tập  - HS đọc các từ mình tìm được.  - Theo dõi, chữa bài  - HS đọc lại bài đúng  - Học sinh nêu yêu cầu bài tập 2  - HS nêu các câu cần đặt dấu hai chấm.  - Theo dõi  - Học sinh chia sẻ kết quả và nhận xét trước lớp.  - Theo dõi  - HS làm bài tập vào vở.  - Học sinh báo cáo kết quả và nói rõ những chỗ cần đặt dấu hai chấm cho từng câu.  - Theo dõi.  - Chia sẻ cảm xúc sau giờ học.  - Theo dõi |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

....................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................